

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **67/2020/HSST**

Ngày: 13/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Quốc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lan; Ông Nguyễn Văn Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy, Thư ký

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Nam Giang, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXX ngày 27/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị O, sinh năm 1983; Giới tính: Nữ; ĐKNKTT và ở: khu 10B, thị trấn nông trường T, huyện Văn Trấn, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Bố đẻ: Nguyễn Văn D, sinh năm 1963; Bố dượng: Trần Đức T1, sinh năm 1957; Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1965, Gia đình bị cáo có bị cáo là con duy nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Bản án số 108/2006/HSST ngày 14/3/2006 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị O 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 95/2006/HSST ngày 24/5/2006 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 108/2006/HSST ngày 14/3/2006 là 22 tháng tù giam. Ra trại ngày 5/10/2007 – Đã xoá án tích

- Bản án số 39/2009/HSST ngày 24/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ra ngày 1/2/2016. Đã nộp án phí. Đã xoá án tích

Danh chỉ bản số 81 lập ngày 26/12/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 19/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 – Công an TP Hà Nội- có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/12/2019, Nguyễn Thị O đi chơi cùng một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến 13 giờ 29 phút cùng ngày, tại khu vực Xã Đàn, O cùng người đàn ông đó bắt xe taxi Thanh Nga của anh Đinh Quang Vịnh (SN: 1979; HKTT: Xuân Phương, Xuân Trường, Nam Định) đến trước cổng trường Đại học tài nguyên và môi trường thuộc phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. Sau đó, người đàn ông kia xuống nghe điện thoại và đi đâu O không rõ, O xuống xe và ngồi uống nước ở quán trà đá thì bị tổ công tác – công an phường Phú Diễn kiểm tra, phát hiện trong túi áo ngực bên trái của O có 01 túi nilon màu trắng KT (2x3) cm chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, O mang theo để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa O về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 19/12/2019, Cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định số 38 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội giám định gói ma túy đã thu giữ được của Nguyễn Thị O.

Tại bản kết luận giám định số 8274/KLGD- PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

*“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại **Heroine** khối lượng 0,695 gam”.*

Về nguồn gốc số ma túy: O khai ngày 18/12/2019, tại vỉa hè đường Lê Duẩn đối diện hồ Ba Mẫu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Nguyễn Thị O mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) 500.000 đồng tiền ma túy Heroine để sử dụng. Cơ quan điều tra đã dẫn giải nhưng không xác định người bán ma túy cho O.

Tại Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 30/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố và khai sử dụng ma túy Heroine từ năm 2005 bằng hình thức chích. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên phát biểu: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị O như bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 30/3/2020, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 20 tháng đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 13 giờ 25 ngày 19/12/2019, tại cổng trường Đại học tài nguyên và môi trường thuộc phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Thị O có hành vi tàng trữ trái phép 0,695 gam Heroine thì bị tổ công tác Công an phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Do đó, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo điểm b, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm

b, ...Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Bị cáo biết ma túy tác hại xấu đến sức khỏe của con người, biết pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn mua về sử dụng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về các tình tiết tăng nặng: không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội. Về các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thể hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với anh Đinh Quang Vịnh là người lái xe taxi O thuê chở không biết O cất giấu ma túy trong người nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy loại heroin đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thị O và giám định viên là chất cấm thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự :

Xử Nguyễn Thị O 18 (Mười tám) tháng tù, hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy loại heroin đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thị O và giám định viên.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 134/20 ngày 16/4/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Tổng Quốc Thanh

